TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H P**
Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ H

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 343/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Mai H – sinh năm 1993;

Người yêu cầu: Anh Đinh Tùng A– sinh năm 1983;

Cùng ĐKTT: 30 phố T, phường Q, quận B, Thành phố H;

Cùng nơi cư trú: Nhà 12A khu T1, KĐT C, phường P, quận T, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Tùng A và chị Nguyễn Mai H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 21/9/2015 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố H. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh, chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là cháu Đinh Trọng P – sinh ngày 28/3/2018; cháu Đinh Trọng K – sinh ngày 28/3/2018. A, chị thỏa thuận: chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung. Anh Tùng A tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung 30.000.000 đồng/ tháng (mỗi cháu 15.000.000 đồng/ tháng) kể từ tháng 01 năm 2024.

[3] Về tài sản chung: Anh Đinh Tùng A và chị Nguyễn Mai H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Mai H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Đinh Tùng A và chị Nguyễn Mai H.

1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Mai H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng hai con chung là cháu Đinh Trọng P – sinh ngày 28/3/2018 và cháu Đinh Trọng Kh – sinh ngày 28/3/2018. Anh Đinh Tùng A tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung 30.000.000 đồng/ tháng (mỗi cháu 15.000.000 đồng/ tháng) kể từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đinh Tùng A có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Đinh Tùng A và chị Nguyễn Mai H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Mai H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002355 ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND quận T;
- CCTHADS quận T;
- Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố H (số ĐKKH: 54; Quyển số: 01/2015);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang